VIETNAM NATIONAL UNIVERSITY
UNIVERSITY OF LANGUAGES AND INTERNATIONAL STUDIES
FACULTY OF ENGLISH LANGUAGE TEACHER EDUCATION



NHẬP MÔN CÔNG NGHỆ SỐ & ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO

Chuyên đề 3: Tổng quan về trí tuệ nhân tạo

Sinh viên thực hiện	Nguyễn Thị Hạnh Nguyên
Mã sinh viên	25040163
Lớp học phần	VNU1001_E252055

BÁO CÁO THỰC HÀNH PROMPT

I. TÁC VỤ 1: Tóm tắt một bài đọc/tài liệu học thuật.

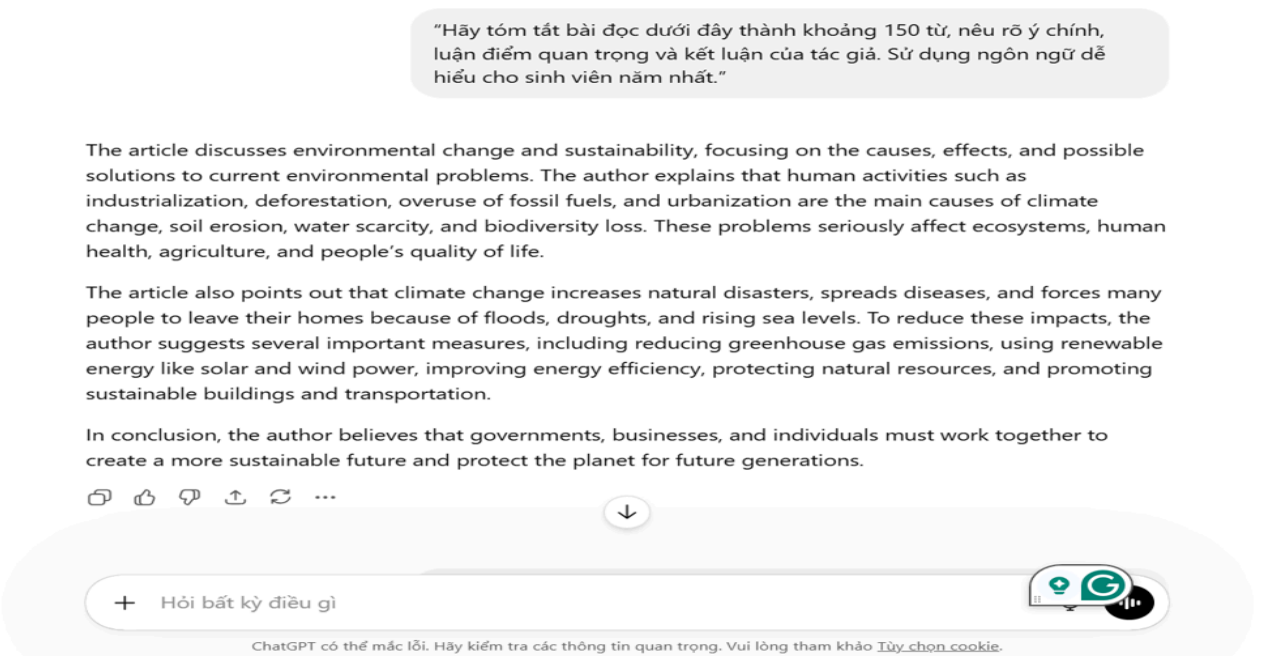
1. Prompt cơ bản.

"Hãy tóm tắt bài đọc này."



2. Prompt cải tiến.

"Hãy tóm tắt bài đọc dưới đây thành khoảng 150 từ, nêu rõ ý chính, luận điểm quan trọng và kết luận của tác giả. Sử dụng ngôn ngữ dễ hiểu cho sinh viên năm nhất."



3. **Prompt nâng cao.**

"Bạn là một trợ giảng đại học chuyên hỗ trợ sinh viên đọc tài liệu học thuật.

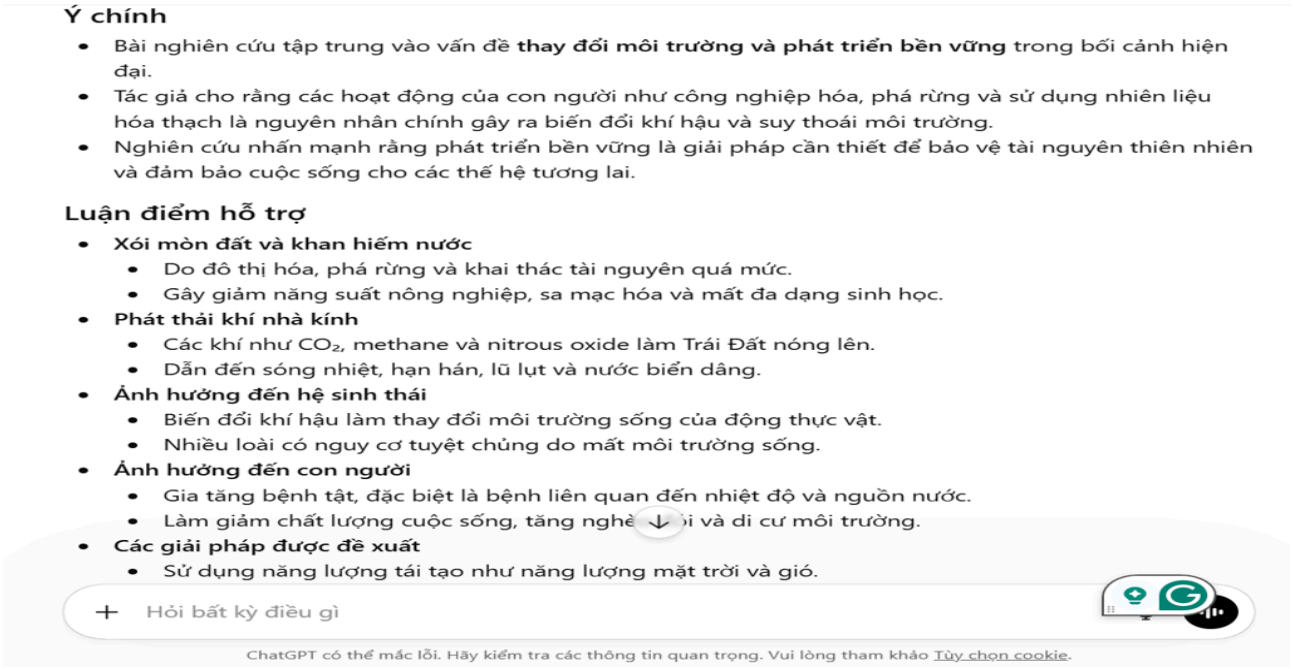
Nhiệm vụ:

- *Đọc tài liệu được cung cấp.*
- *Tóm tắt thành 3 phần: ý chính, luận điểm hỗ trợ và kết luận.*
- *Liệt kê 5 từ khóa quan trọng.*
- *Giải thích ngắn gọn các thuật ngữ khó.*

Ví dụ: Input: Một bài nghiên cứu về ảnh hưởng của mạng xã hội đến học tập. Output:

1. *Ý chính...*
2. *Luận điểm hỗ trợ...*
3. *Kết luận...*

Hãy trình bày bằng bullet points và ngôn ngữ học thuật dễ hiểu."



4. **Kết quả thử nghiệm.**

Loại prompt	**Kết quả nhận được**
Prompt cơ bản	AI chỉ đưa ra bản tóm tắt ngắn, thiếu chi tiết và đôi khi bỏ sót ý quan trọng.
Prompt cải tiến	Câu trả lời rõ ràng hơn, có cấu trúc và tập trung đúng nội dung cần thiết.

Prompt nâng cao	Kết quả đầy đủ, logic, có từ khóa và giải thích thuật ngữ, hỗ trợ học tập hiệu quả hơn.

5. Phân tích.

Prompt cơ bản quá ngắn nên AI không hiểu rõ yêu cầu cụ thể. Prompt cải tiến đã cung cấp giới hạn độ dài, nội dung cần tập trung và đối tượng người đọc nên chất lượng tốt hơn. Prompt nâng cao hiệu quả nhất vì sử dụng nhiều kỹ thuật prompt engineering như:

- Role prompting: yêu cầu AI đóng vai trợ giảng đại học.
- Structured prompting: chia nhiệm vụ thành từng phần cụ thể.
- Few-shot example: cung cấp ví dụ đầu vào và đầu ra.
- Constraint prompting: yêu cầu trình bày bằng bullet points.

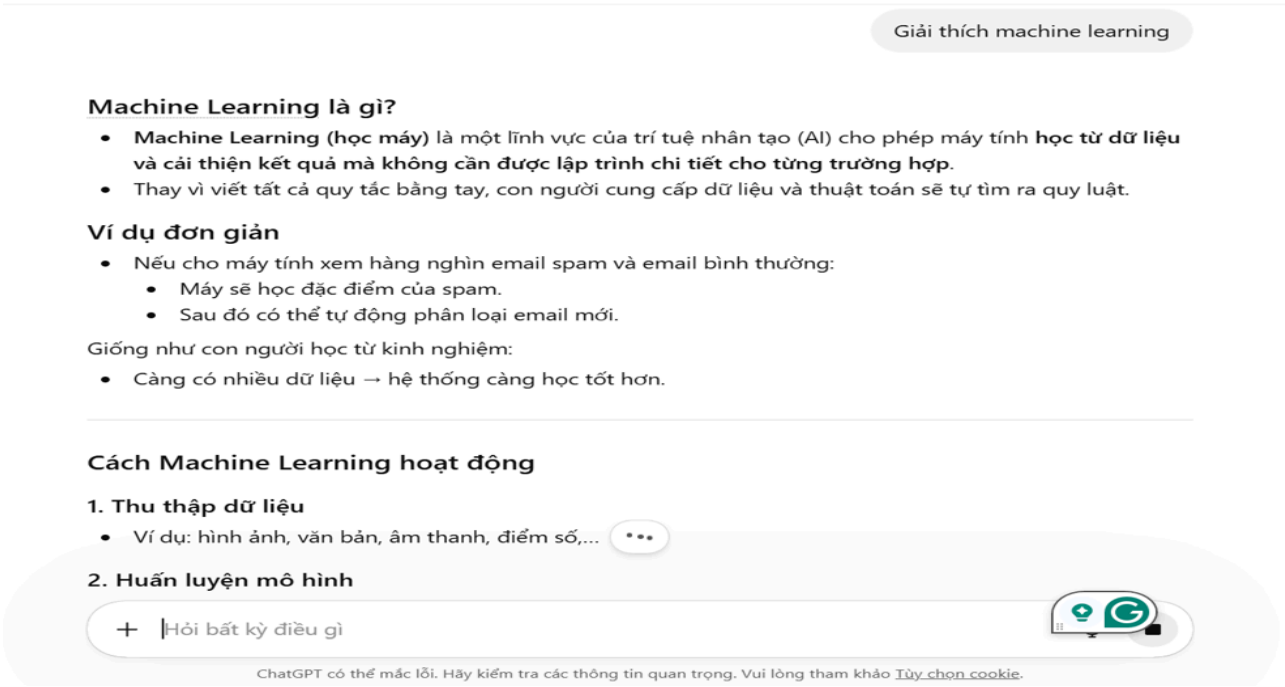
Nhờ vậy, AI tạo ra câu trả lời có chiều sâu, mạch lạc và sát nhu cầu học tập.

II. TÁC VỤ 2: Giải thích một khái niệm phức tạp.

"Machine learning"

1. Prompt cơ bản.

"Giải thích Machine learning"



2. Prompt cải tiến.

"Hãy giải thích khái niệm Machine Learning bằng ngôn ngữ đơn giản dành cho học sinh trung học. Đưa ra ví dụ thực tế để minh họa."



3. Prompt nâng cao.

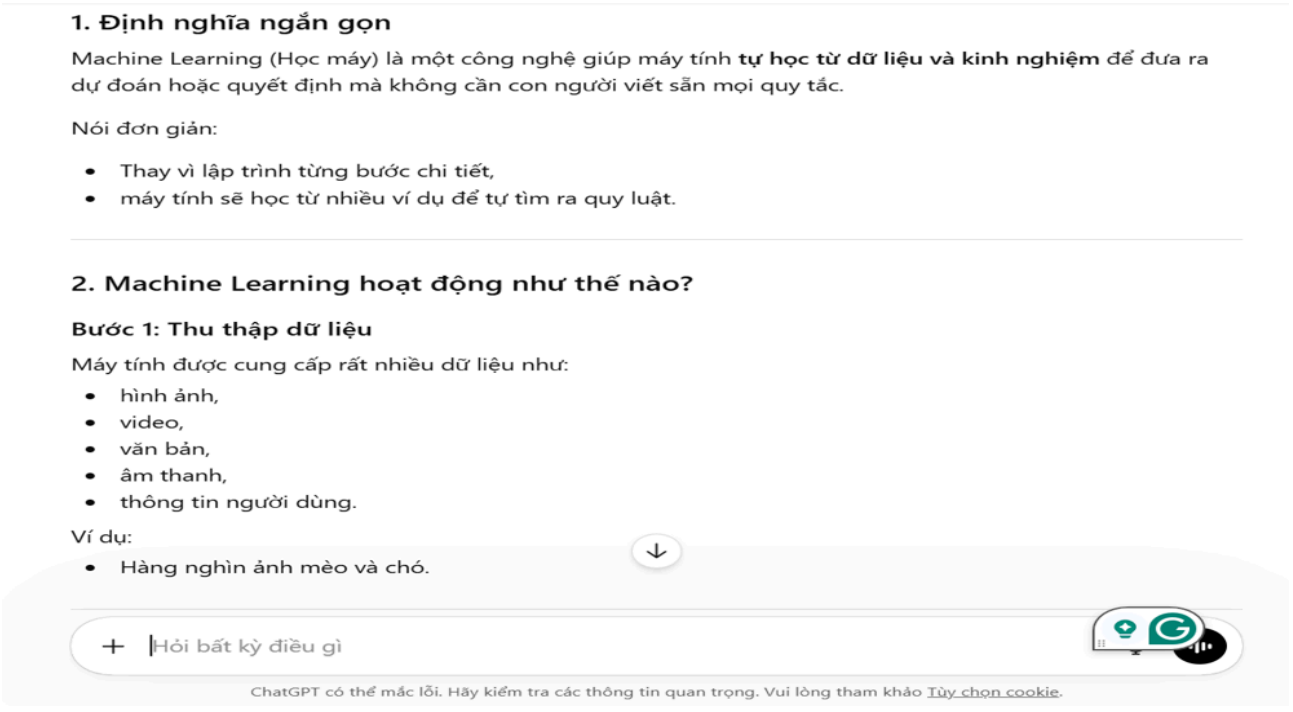
"Bạn là giáo viên công nghệ thông tin.

Hãy giải thích khái niệm Machine Learning cho người mới bắt đầu theo các bước sau:

1. *Định nghĩa ngắn gọn.*
2. *Giải thích cách hoạt động.*
3. *Đưa ra ví dụ thực tế trong đời sống.*
4. *So sánh Machine Learning với lập trình truyền thống.*
5. *Tóm tắt lại bằng 3 ý chính.*

Yêu cầu:

- *Sử dụng ngôn ngữ đơn giản.*
- *Có ví dụ dễ hiểu.*
- *Tránh thuật ngữ quá chuyên môn."*



4. **Kết quả thử nghiệm.**

Loại prompt	**Kết quả nhận được**
Prompt cơ bản	AI giải thích khá chung chung và dùng nhiều thuật ngữ khó hiểu.
Prompt cải tiến	Câu trả lời dễ hiểu hơn và có ví dụ minh họa cụ thể.
Prompt nâng cao	AI giải thích theo từng bước logic, có so sánh và tóm tắt giúp người học tiếp thu nhanh hơn.

5. **Phân tích.**

Prompt nâng cao hiệu quả hơn vì:

- Xác định rõ vai trò của AI.
- Chia yêu cầu thành nhiều bước.
- Chỉ rõ đối tượng người học là người mới bắt đầu.
- Đưa ra ràng buộc về cách diễn đạt.

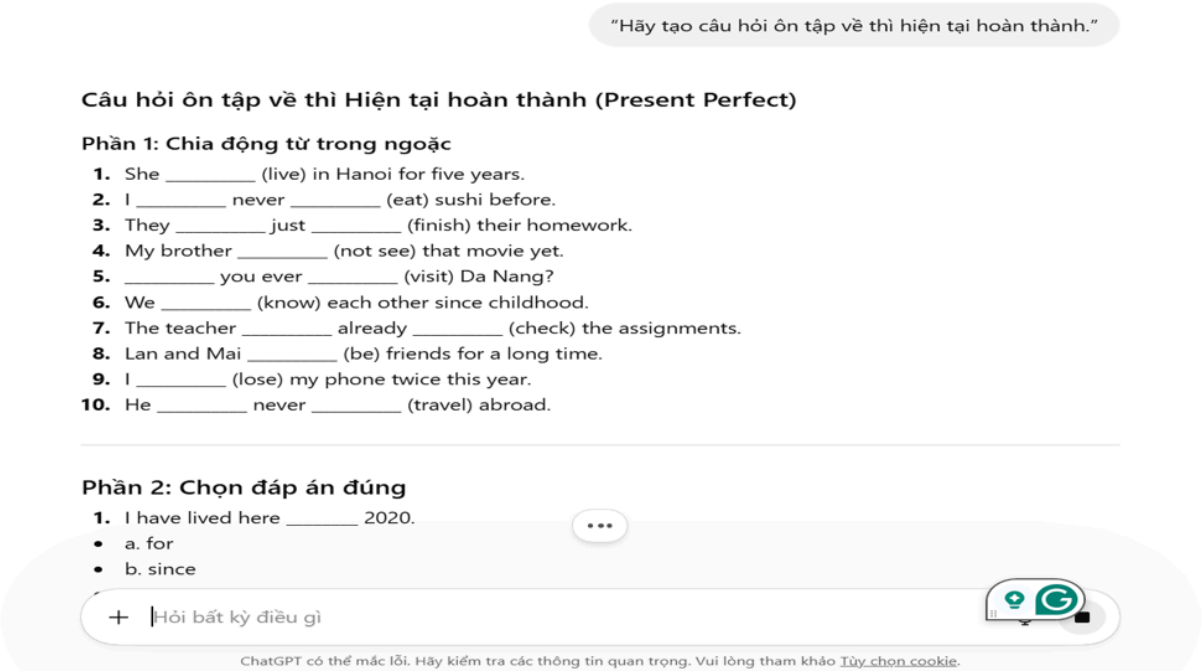
Điều này giúp AI điều chỉnh mức độ khó của nội dung và tạo ra lời giải thích phù hợp hơn.

III. TÁC VỤ 3: Tạo bộ câu hỏi cho một chủ đề

"Thì hiện tại hoàn thành trong Tiếng Anh"

1. **Prompt cơ bản.**

"Hãy tạo câu hỏi ôn tập về thì hiện tại hoàn thành."

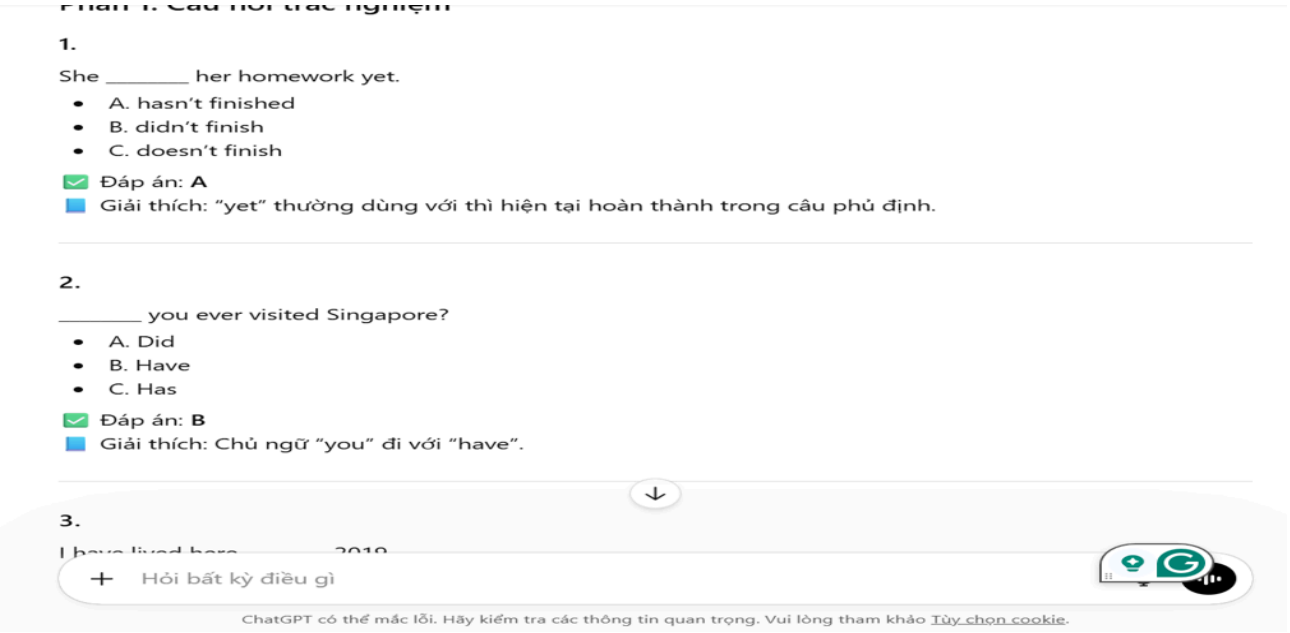


2. **Prompt cải tiến.**

"Hãy tạo 10 câu hỏi ôn tập về thì hiện tại hoàn thành, bao gồm:

- *5 câu trắc nghiệm*
- *3 câu điền từ*
- *2 câu viết lại câu*

Kèm đáp án và giải thích ngắn gọn."



3. Prompt nâng cao.

"Bạn là giáo viên tiếng Anh đang thiết kế bài luyện tập cho học sinh lớp 10.
Hãy tạo bộ bài tập về thì hiện tại hoàn thành gồm:

1. *5 câu trắc nghiệm nhiều mức độ.*
2. *5 câu điền động từ đúng dạng.*
3. *3 câu sửa lỗi sai.*
4. *2 câu viết lại câu.*

Yêu cầu:

- *Có đáp án chi tiết.*
- *Giải thích ngữ pháp ngắn gọn.*
- *Tăng dần độ khó.*
- *Trình bày rõ ràng theo từng phần.*

Ví dụ: Question: She ____ (live) here since 2020. Answer: has lived. Explanation: Dùng hiện tại hoàn thành với "since"."



4. **Kết quả thử nghiệm.**

Loại prompt	**Kết quả nhận được**
Prompt cơ bản	Bộ câu hỏi đơn giản, thiếu đa dạng và không có giải thích.
Prompt cải tiến	Nội dung đầy đủ hơn, có đáp án và nhiều dạng bài khác nhau.
Prompt nâng cao	AI tạo bài tập có cấu trúc, độ khó hợp lý và giải thích chi tiết như tài liệu giảng dạy thực tế.

5. **Phân tích.**

Prompt nâng cao tạo ra kết quả tốt nhất vì:

- Định nghĩa rõ vai trò giáo viên.
- Chia nhỏ yêu cầu thành từng phần.
- Quy định mức độ khó.
- Yêu cầu đáp án và giải thích.
- Sử dụng ví dụ minh họa.

Các yếu tố này giúp AI hiểu rõ mục tiêu đầu ra và tạo nội dung có chất lượng cao hơn.

IV. So sánh hiệu quả giữa các loại prompt.

Tiêu chí	**Prompt cơ bản**	**Prompt cải tiến**	**Prompt nâng cao**
Độ rõ ràng	Thấp	Trung bình	Cao
Độ chi tiết	Ít	Khá đầy đủ	Rất đầy đủ
Tính logic	Chưa ổn định	Tốt	Rất tốt
Khả năng hỗ trợ học tập	Hán chế	Hiệu quả	Hiệu quả cao
Mức độ cá nhân hóa	Không có	Có một phần	Rõ rệt

=> Qua quá trình thử nghiệm, có thể thấy prompt càng chi tiết thì AI càng tạo ra câu trả lời chính xác và hữu ích hơn. Prompt nâng cao thường cho kết quả tốt nhất vì cung cấp đầy đủ ngữ cảnh, vai trò, yêu cầu định dạng và ví dụ minh họa.